

**TIỀN MANG THAI CHUYÊN SÂU CHO NỮ GIỚI**

STT	TÊN XÉT NGHIỆM	LOẠI MẪU	THỜI GIAN TRẢ KQ
<b>XÉT NGHIỆM NHIỄM SẮC THỂ ĐÒ KARYOTYPE</b>			
1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra bất thường di truyền ở mức độ nhiễm sắc thể.</li> <li>- Công nghệ sử dụng: Nuôi cấy và phân tích nhiễm sắc thể từ tế bào máu ngoại vi và tế bào ói</li> <li>- Trang thiết bị, máy móc</li> <li>+ Hệ thống lập sơ đồ NST - Phần mềm</li> <li>+ Hệ thống lập sơ đồ NST - Camera đơn sắc Cool Cube 1m</li> <li>- Hãng: MetaSystems</li> </ul>	2ml Máu toàn phần thu vào ống sodium, 4-8 độ không quá 3 ngày	18 ngày
<b>ĐÁNH GIÁ DỰ TRỮ BUỒNG TRỨNG</b>			
2	AMH đánh giá khả năng sinh sản của buồng trứng	2ml máu, ống đen Heparin/Đò Serum	24h-36h
<b>TÂM SOÁT UNG THƯ CỔ TỬ CUNG</b>			
3	<ul style="list-style-type: none"> <li>Gói 16 tuýp HPV</li> <li>- 2 tuýp nguy cơ cao: 16, 18</li> <li>2 type nguy cơ thấp: 6, 11</li> <li>12 type nguy cơ cao khác: 31, 33, 35, 39, 45, 51, 52, 56, 58, 59, 66, 68</li> <li>-Thiết bị sử dụng: Công nghệ: Sử dụng phương pháp Multiplex realtime PCR phát hiện 16 types HPV trong cùng 1 ống phản ứng.</li> <li>- Kit: PANAGEN (Hàn Quốc)</li> <li>Thiết bị: Realtime 96 TouchTM PCR Bio-Rad, Hoa Kỳ.</li> </ul>	Nữ giới: Dịch quét cổ tử cung	2 ngày
<b>COMBO 18 BỆNH DI TRUYỀN GEN LẶN</b>			
4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tan máu bẩm sinh Thalassemia thể Alpha</li> <li>- Tan máu bẩm sinh Thalassemia thể Beta</li> <li>- Thiếu men G6PD</li> <li>- Không dung nạp đạm ( Phenylketon niệu )</li> <li>- Dị ứng sữa ( Rối loạn chuyển hóa galactose )</li> <li>- Vàng da ứ mật do thiếu men citrin</li> <li>- Rối loạn phát triển giới tính ở nam do thiếu hụt men 5- Alpha reductase</li> <li>- Bệnh Pompe ( rối loạn dự trữ Glycogen loại 2 )</li> <li>- Bệnh Wilson (rối loạn chuyển hoá đồng )</li> <li>Hội chứng Pendred / điếc di truyền</li> <li>Bệnh thiếu carnitine nguyên phát</li> <li>Bệnh Niemann - Pick</li> <li>Bệnh xơ nang</li> <li>Bệnh teo cơ tuỷ với suy hô hấp Type 1 (Charcot Marie Tooth Type 2S)</li> <li>Bệnh thân đa nang</li> <li>Bệnh máu khó đông Hemophilia A</li> <li>Bệnh loạn dưỡng chất trắng não - thượng thận</li> <li>Bệnh thiếu ornithine transcarbamyase</li> </ul>	3-5ml Máu toàn phần	10 ngày
<b>COMBO 12 TÁC NHÂN LÂY TRUYỀN QUA ĐƯỜNG TÍNH DỤC (STDs)</b>			
5	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bệnh lây truyền qua đường tình dục (Sexually transmitted diseases - STDs) là bệnh lây lan chủ yếu do quan hệ tình dục, bao gồm cả quan hệ tình dục qua đường âm đạo, hậu môn và miệng.</li> <li>- Bệnh lây truyền qua đường tình dục do 2 nhóm tác nhân chính là virus và vi khuẩn gây ra.</li> <li>- Xét nghiệm sẽ xác định được 12 tác nhân phổ biến: Mycoplasma hominis; Mycoplasma genitalium; Neisseria gonorrhoeae; Trichomonas vaginalis; Ureaplasma urealyticum; Chlamydia trachomatis; Gardnerella vaginalis; Treponema pallidum; Herpes simplex virus 1; Herpes simplex virus 2; Ureaplasma parvum; Candida albicans.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Mù hoặc phết niệu đạo (đối với nam)</li> <li>2. Phết âm đạo (đối với nữ)</li> <li>3. Mẫu nước tiểu đầu dòng của cả nam và nữ</li> </ul>	3-5 ngày
<b>XÉT NGHIỆM TRUYỀN NHIỄM</b>			
6	HBsAg (cobas)	2ml máu, Ống đen Heparin/Đò Serum	4-6h
7	Anti HBs (cobas)	2ml máu, Ống đen Heparin/Đò Serum	4-6h
8	HIV Combi PT (Cobas)	2ml máu, Ống đen Heparin/Đò Serum	4-6h
9	Giang mai miễn dịch tự động (Syphilis)	2 ml máu tĩnh mạch Ống đen Heparin/Đò Serum	4-6h

## GÓI XÉT NGHIỆM TIỀN MANG THAI CƠ BẢN CHO NỮ GIỚI

STT	TÊN XÉT NGHIỆM	LOẠI MẪU	THỜI GIAN TRẢ KQ
<b>XÉT NGHIỆM NHIỄM SẮC THỂ ĐỒ KARYOTYPE</b>			
1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra bất thường di truyền ở mức độ nhiễm sắc thể.</li> <li>- Công nghệ sử dụng: Nuôi cấy và phân tích nhiễm sắc thể từ tế bào máu ngoại vi và tế bào ói</li> <li>- Trang thiết bị, máy móc</li> <li>+ Hệ thống lập sơ đồ NST - Phần mềm</li> <li>+ Hệ thống lập sơ đồ NST - Camera đơn sắc Cool Cube 1m</li> <li>- Hãng: MetaSystems</li> </ul>	2ml Máu toàn phần thu vào ống sodium, 4-8 độ không quá 3 ngày	18 ngày
<b>ĐÁNH GIÁ DỰ TRỮ BUỒNG TRỨNG</b>			
2	AMH đánh giá khả năng sinh sản của buồng trứng	2ml máu, ống đen Heparin/Đỏ Serum	24h-36h
<b>COMBO 12 TÁC NHÂN LÂY TRUYỀN QUA ĐƯỜNG TÌNH DỤC (STDs)</b>			
3	<p>Bệnh lây truyền qua đường tình dục (Sexually transmitted diseases - STDs) là bệnh lây lan chủ yếu do quan hệ tình dục, bao gồm cả quan hệ tình dục qua đường âm đạo, hậu môn và miệng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bệnh lây truyền qua đường tình dục do 2 nhóm tác nhân chính là virus và vi khuẩn gây ra.</li> <li>- Xét nghiệm sẽ xác định được 12 tác nhân phổ biến: Mycoplasma hominis; Mycoplasma genitalium; Neisseria gonorrhoeae; Trichomonas vaginalis; Ureaplasma urealyticum; Chlamydia trachomatis; Gardnerella vaginalis; Treponema pallidum; Herpes simplex virus 1; Herpes simplex virus 2; Ureaplasma parvum; Candida albicans.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>1. Mủ hoặc phết niệu đạo (đối với nam)</li> <li>2. Phết âm đạo (đối với nữ)</li> <li>3. Mẫu nước tiểu đầu dòng của cả nam và nữ</li> </ul>	3-5 ngày
<b>XÉT NGHIỆM TRUYỀN NHIỄM</b>			
4	HBsAg (cobas)	2ml máu, Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
5	Anti HBs (cobas)	2ml máu, Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
6	HIV (test nhanh)	2ml máu, Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
7	Giang mai miễn dịch tự động (Syphilis)	2 ml máu tĩnh mạch Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h

**TIỀN HÔN NHÂN CHUYÊN SÂU CHO NAM GIỚI**

STT	TÊN XÉT NGHIỆM	LOẠI MÁU	THỜI GIAN TRẢ KQ
<b>XÉT NGHIỆM NHIỄM SẮC THỂ ĐÒ KARYOTYPE</b>			
1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra bất thường di truyền ở mức độ nhiễm sắc thể.</li> <li>- Công nghệ sử dụng: Nuôi cấy và phân tích nhiễm sắc thể từ tế bào máu ngoại vi và tế bào ói</li> <li>- Trang thiết bị, máy móc</li> <li>+ Hệ thống lập sơ đồ NST - Phần mềm</li> <li>+ Hệ thống lập sơ đồ NST - Camera đơn sắc Cool Cube 1m</li> <li>- Hãng: MetaSystems</li> </ul>	2ml Máu toàn phần thu vào ống sodium, 4-8 độ không quá 3 ngày	18 ngày
<b>SPERM DNA</b>			
2	<p>Sperm DNA là xét nghiệm định lượng tỉ lệ DNA tinh trùng bị đứt gãy dựa vào sự đổi màu của thuốc nhuộm thông qua hệ thống đếm tế bào dòng chảy - Flow cytometry (Phân tích lên tới 10.000 tinh trùng).</p> <p>Ý nghĩa:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiên lượng khả năng sinh sản của nam giới và đưa ra hướng can thiệp điều trị phù hợp</li> <li>- Hỗ trợ trong việc xác định nguyên nhân hiếm muộn cho các cặp vợ chồng</li> </ul> <p>Thiết bị phân tích: DxFlex – Beckman Coulter, Mỹ</p>	100µL tinh dịch bảo quản trong ống chứa dung dịch bảo quản SCD	24 giờ
<b>COMBO 12 TÁC NHÂN LÂY TRUYỀN QUA ĐƯỜNG TÌNH DỤC (STDs)</b>			
3	<p>Bệnh lây truyền qua đường tình dục (Sexually transmitted diseases - STDs) là bệnh lây lan chủ yếu do quan hệ tình dục, bao gồm cả quan hệ tình dục qua đường âm đạo, hậu môn và miệng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bệnh lây truyền qua đường tình dục do 2 nhóm tác nhân chính là virus và vi khuẩn gây ra.</li> <li>- Xét nghiệm sẽ xác định được 12 tác nhân phổ biến: Mycoplasma hominis; Mycoplasma genitalium; Neisseria gonorrhoeae; Trichomonas vaginalis; Ureaplasma urealyticum; Chlamydia trachomatis; Gardnerella vaginalis; Treponema pallidum; Herpes simplex virus 1; Herpes simplex virus 2; Ureaplasma parvum; Candida albicans.</li> </ul>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Mủ hoặc phết niệu đạo (đối với nam)</li> <li>2. Phết âm đạo (đối với nữ)</li> <li>3. Mẫu nước tiểu đầu dòng của cả nam và nữ</li> </ol>	3-5 ngày
<b>COMBO 18 BỆNH DI TRUYỀN GEN LẠN</b>			
4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tan máu bẩm sinh Thalassemia thể Alpha</li> <li>- Tan máu bẩm sinh Thalassemia thể Beta</li> <li>- Thiếu men G6PD</li> <li>- Không dung nạp đạm ( Phenylketon niệu )</li> <li>- Dị ứng sữa ( Rối loạn chuyển hóa galactose )</li> <li>- Vàng da ứ mật do thiếu men citrin</li> <li>- Rối loạn phát triển giới tính ở nam do thiếu hụt men 5- Alpha reductase</li> <li>- Bệnh Pompe ( rối loạn dự trữ Glycogen loại 2 )</li> <li>- Bệnh Wilson (rối loạn chuyển hoá đồng )</li> <li>Hội chứng Pendred / di truyền</li> <li>Bệnh thiếu carnitine nguyên phát</li> <li>Bệnh Niemann - Pick</li> <li>Bệnh xơ nang</li> <li>Bệnh teo cơ tuỷ với suy hô hấp Type 1 ( Charcot Marie Tooth Type 2S)</li> <li>Bệnh thân đa nang</li> <li>Bệnh máu khó đông Hemophilia A</li> <li>Bệnh loạn dưỡng chất trắng não - thượng thận</li> <li>Bệnh thiếu ornithine transcarbamylase</li> </ul>	3-5ml Máu toàn phần	10 ngày
<b>XÉT NGHIỆM TRUYỀN NHIỄM</b>			
17	HBsAg (cobas)	2ml máu, Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
18	Anti HBs (cobas)	2ml máu, Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
19	HIV (test nhanh)	2ml máu, Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
20	Giang mai miễn dịch tự động (Syphilis)	2 ml máu tĩnh mạch Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h

## GÓI XÉT NGHIỆM TIỀN MANG THAI CƠ BẢN CHO NAM GIỚI

STT	TÊN XÉT NGHIỆM	LOẠI MẪU	THỜI GIAN TRẢ KQ
<b>XÉT NGHIỆM NHIỄM SẮC THỂ ĐỒ KARYOTYPE</b>			
1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra bất thường di truyền ở mức độ nhiễm sắc thể.</li> <li>- Công nghệ sử dụng: Nuôi cấy và phân tích nhiễm sắc thể từ tế bào máu ngoại vi và tế bào ói</li> <li>- Trang thiết bị, máy móc</li> <li>+ Hệ thống lập sơ đồ NST - Phần mềm</li> <li>+ Hệ thống lập sơ đồ NST - Camera đơn sắc Cool Cube 1m</li> <li>- Hãng: MetaSystems</li> </ul>	2ml Máu toàn phần thu vào ống sodium, 4-8 độ không quá 3 ngày	18 ngày
<b>SPERM DNA</b>			
2	<p>Sperm DNA là xét nghiệm định lượng tỉ lệ DNA tinh trùng bị đứt gãy dựa vào sự đổi màu của thuốc nhuộm thông qua hệ thống đếm tế bào dòng chảy - Flow cytometry (Phân tích lên tới 10.000 tinh trùng).</p> <p>Ý nghĩa:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiên lượng khả năng sinh sản của nam giới và đưa ra hướng can thiệp điều trị phù hợp</li> <li>- Hỗ trợ trong việc xác định nguyên nhân hiếm muộn cho các cặp vợ chồng</li> </ul> <p>Thiết bị phân tích: DxFlex – Beckman Coulter, Mỹ</p>	100µL tinh dịch bảo quản trong ống chứa dung dịch bảo quản SCD	24 giờ
<b>COMBO 12 TÁC NHÂN LÂY TRUYỀN QUA ĐƯỜNG TÌNH DỤC (STDs)</b>			
3	<p>Bệnh lây truyền qua đường tình dục (Sexually transmitted diseases - STDs) là bệnh lây lan chủ yếu do quan hệ tình dục, bao gồm cả quan hệ tình dục qua đường âm đạo, hậu môn và miệng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bệnh lây truyền qua đường tình dục do 2 nhóm tác nhân chính là virus và vi khuẩn gây ra.</li> <li>- Xét nghiệm sẽ xác định được 12 tác nhân phổ biến: Mycoplasma hominis; Mycoplasma genitalium; Neisseria gonorrhoeae; Trichomonas vaginalis; Ureaplasma urealyticum; Chlamydia trachomatis; Gardnerella vaginalis; Treponema pallidum; Herpes simplex virus 1; Herpes simplex virus 2; Ureaplasma parvum; Candida albicans.</li> </ul>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Mù hoặc phết niệu đạo (đối với nam)</li> <li>2. Phết âm đạo (đối với nữ)</li> <li>3. Mẫu nước tiểu đầu dòng của cả nam và nữ</li> </ol>	3-5 ngày
<b>XÉT NGHIỆM TRUYỀN NHIỄM</b>			
4	HBsAg (cobas)	2ml máu, Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
5	Anti HBs (cobas)	2ml máu, Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
6	HIV (test nhanh)	2ml máu, Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
7	Giang mai miễn dịch tự động (Syphilis)	2 ml máu tĩnh mạch Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h

**TIỀN HÔN NHÂN CHUYÊN SÂU CHO NỮ GIỚI**

STT	TÊN XÉT NGHIỆM	LOẠI MÁU	THỜI GIAN TRẢ KQ
<b>XÉT NGHIỆM NHIỄM SẮC THỂ DÒ KARYOTYPE</b>			
1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra bất thường di truyền ở mức độ nhiễm sắc thể.</li> <li>- Công nghệ sử dụng: Nuôi cấy và phân tích nhiễm sắc thể từ tế bào máu ngoại vi và tế bào ói</li> <li>- Trang thiết bị, máy móc</li> <li>+ Hệ thống lập sơ đồ NST - Phần mềm</li> <li>+ Hệ thống lập sơ đồ NST - Camera đơn sắc Cool Cube 1m</li> <li>- Hãng: MetaSystems</li> </ul>	2ml Máu toàn phần thu vào ống sodium, 4-8 độ không quá 3 ngày	18 ngày
<b>COMBO 9 BỆNH DI TRUYỀN GEN LẶN</b>			
2	<p>(Những bệnh gen lặn tầm soát cho vợ và chồng để hạn chế di truyền lại cho đời con)</p> <p>Bao gồm 9 loại bệnh gen lặn cụ thể như sau</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tan máu bẩm sinh Thalassemia thể Alpha</li> <li>- Tan máu bẩm sinh Thalassemia thể Beta</li> <li>- Thiếu men G6PD</li> <li>- Không dung nạp đạm ( Phenylketon niệu )</li> <li>- Dị ứng sữa ( Rối loạn chuyển hoá galactose )</li> <li>- Vàng da ứ mật do thiếu men citrin</li> <li>- Rối loạn phát triển giới tính ở nam do thiếu hụt men 5- Alpha reductase</li> <li>- Bệnh Pompe ( rối loạn dự trữ Glycogen loại 2 )</li> <li>- Bệnh Wilson (rối loạn chuyển hoá đồng )</li> <li>Hội chứng Pendred / điếc di truyền</li> <li>Bệnh thiếu carnitine nguyên phát</li> <li>Bệnh Niemann - Pick</li> <li>Bệnh xơ nang</li> <li>Bệnh teo cơ tuỷ với suy hô hấp Type 1 (Charcot Marie Tooth Type 2S)</li> <li>Bệnh thận đa nang</li> <li>Bệnh máu khó đông Hemophilia A</li> <li>Bệnh loạn dưỡng chất trắng não - thương thận</li> <li>Bệnh thiếu ornithine transcarbamylase</li> </ul>	3-5ml Máu toàn phần	10 ngày
<b>ĐÁNH GIÁ DỰ TRỮ BUỒNG TRỨNG</b>			
3	AMH đánh giá khả năng sinh sản của buồng trứng	2ml máu, ống đen Heparin/Đỏ Serum	24h-36h
<b>TẦM SOÁT UNG THƯ CÔ TỬ CUNG</b>			
4	<p>Gói 16 tuýp HPV</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 tuýp nguy cơ cao: 16, 18</li> <li>2 type nguy cơ thấp: 6, 11</li> <li>12 type nguy cơ cao khác: 31, 33, 35, 39, 45, 51, 52, 56, 58, 59, 66, 68</li> <li>-Thiết bị sử dụng: Công nghệ: Sử dụng phương pháp Multiplex realtime PCR phát hiện 16 types HPV trong cùng 1 ống phản ứng.</li> <li>- Kit: PANAGEN (Hàn Quốc)</li> </ul>	Nữ giới: Dịch quét cổ tử cung	2 ngày
<b>COMBO 12 TÁC NHÂN LÂY TRUYỀN QUA ĐƯỜNG TÍNH DỤC (STDs)</b>			
5	<p>Bệnh lây truyền qua đường tính dục (Sexually transmitted diseases - STDs) là bệnh lây lan chủ yếu do quan hệ tính dục, bao gồm cả quan hệ tính dục qua đường âm đạo, hậu môn và miệng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bệnh lây truyền qua đường tính dục do 2 nhóm tác nhân chính là virus và vi khuẩn gây ra.</li> <li>- Xét nghiệm sẽ xác định được 12 tác nhân phổ biến: Mycoplasma hominis; Mycoplasma genitalium; Neisseria gonorrhoeae; Trichomonas vaginalis; Ureaplasma urealyticum; Chlamydia trachomatis; Gardnerella vaginalis; Treponema pallidum; Herpes simplex virus 1; Herpes simplex virus 2; Ureaplasma parvum; Candida albicans.</li> </ul>	<p>1. Mủ hoặc phết niệu đạo (đối với nam)</p> <p>2. Phết âm đạo (đối với nữ)</p> <p>3. Mẫu nước tiểu đầu dòng của cả nam và nữ</p>	3-5 ngày
<b>XÉT NGHIỆM HUYẾT HỌC</b>			
6	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi	2ml, máu tĩnh mạch ống xanh dương (tím) EDTA	4-6h
7	Định nhóm máu ABO	2ml, máu tĩnh mạch ống xanh dương (tím) EDTA	4-6h
8	Định nhóm máu Rh	2ml, máu tĩnh mạch ống xanh dương (tím) EDTA	4-6h
9	Đánh giá chức năng gan: ALT, AST, GGT	2ml máu ống đỏ serum/ đen heparin	4-6h
10	Chức năng thận: Ure, Creatinin	2ml máu ống đỏ serum/ đen heparin	4-6h
11	Rối loạn mỡ máu : Cholesterol, Tryglycerid, HDL Cholesterol, LDL Cholesterol	2ml máu ống đỏ serum/ đen heparin	4-6h
<b>XÉT NGHIỆM TUYẾN GIÁP</b>			
12	T3	2 ml máu Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
13	Free T4	2 ml máu Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
14	TSH	2 ml máu Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
<b>XÉT NGHIỆM TRUYỀN NHIỄM</b>			
15	HBsAg (cobas)	2ml máu, Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
16	Anti HBs (cobas)	2ml máu, Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
17	HIV Combi PT (Cobas)	2ml máu, Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
18	Giang mai miễn dịch tự động (Syphilis)	2 ml máu tĩnh mạch Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h

# GÓI XÉT NGHIỆM TIỀN HÔN NHÂN NÂNG CAO CHO NỮ GIỚI

STT	TÊN XÉT NGHIỆM	LOẠI MẪU	THỜI GIAN TRẢ KQ
<b>XÉT NGHIỆM NHIỄM SẮC THỂ ĐỒ KARYOTYPE</b>			
1	- Kiểm tra bất thường di truyền ở mức độ nhiễm sắc thể.	2ml Máu toàn phần thu vào ống sodium, 4-8 độ không quá 3 ngày	18 ngày
	- Công nghệ sử dụng: Nuôi cấy và phân tích nhiễm sắc thể từ tế bào máu ngoại vi và tế bào ói		
	- Trang thiết bị, máy móc		
	+ Hệ thống lập sơ đồ NST - Phần mềm		
	+ Hệ thống lập sơ đồ NST - Camera đơn sắc Cool Cube 1m		
- Hãng: MetaSystems			
<b>ĐÁNH GIÁ DỰ TRỮ BUỒNG TRỨNG</b>			
2	AMH đánh giá khả năng sinh sản của buồng trứng	2ml máu, ống đen Heparin/Đỏ Serum	24h-36h
<b>ĐÁNH GIÁ DỰ TRỮ BUỒNG TRỨNG</b>			
3	Bệnh lây truyền qua đường tình dục (Sexually transmitted diseases - STDs) là bệnh lây lan chủ yếu do quan hệ tình dục, bao gồm cả quan hệ tình dục qua đường âm đạo, hậu môn và miệng.	1. Mù hoặc phết niệu đạo (đối với nam)	3-5 ngày
	- Bệnh lây truyền qua đường tình dục do 2 nhóm tác nhân chính là virus và vi khuẩn gây ra.	2. Phết âm đạo (đối với nữ)	
	- Xét nghiệm sẽ xác định được 12 tác nhân phổ biến: Mycoplasma hominis; Mycoplasma genitalium; Neisseria gonorrhoeae; Trichomonas vaginalis; Ureaplasma urealyticum; Chlamydia trachomatis; Gardnerella vaginalis; Treponema pallidum; Herpes simplex virus 1; Herpes simplex virus 2; Ureaplasma parvum; Candida albicans.	3. Mẫu nước tiểu đầu dòng của cả nam và nữ	
<b>XÉT NGHIỆM HUYẾT HỌC</b>			
4	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi	2ml, máu tĩnh mạch ống xanh dương (tím) EDTA	4-6h
5	Định nhóm máu ABO	2ml, máu tĩnh mạch ống xanh dương (tím) EDTA	4-6h
6	Định nhóm máu Rh	2ml, máu tĩnh mạch ống xanh dương (tím) EDTA	4-6h
7	Đánh giá chức năng gan: ALT, AST, GGT	2ml máu ống đỏ serum/ đen heparin	4-6h
8	Chức năng thận: Ure, Creatinin	2ml máu ống đỏ serum/ đen heparin	4-6h
9	Rối loạn mỡ máu : Cholesterol, Tryglycerid, HDL Cholesterol, LDL Cholesterol	2ml máu ống đỏ serum/ đen heparin	4-6h
<b>XÉT NGHIỆM TUYẾN GIÁP</b>			
10	T3	2 ml máu Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
11	Free T4	2 ml máu Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
12	TSH	2 ml máu Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
<b>XÉT NGHIỆM TRUYỀN NHIỄM</b>			
13	HBsAg (cobas)	2ml máu, Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
14	Anti HBs (cobas)	2ml máu, Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
15	HIV Combi PT (Cobas)	2ml máu, Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
16	Giang mai miễn dịch tự động (Syphilis)	2 ml máu tĩnh mạch Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h

## GÓI XÉT NGHIỆM TIỀN HÔN NHÂN CƠ BẢN CHO NỮ GIỚI

STT	TÊN XÉT NGHIỆM	LOẠI MẪU	THỜI GIAN TRẢ KQ
<b>XÉT NGHIỆM NHIỄM SẮC THỂ ĐỒ KARYOTYPE</b>			
1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra bất thường di truyền ở mức độ nhiễm sắc thể.</li> <li>- Công nghệ sử dụng: Nuôi cấy và phân tích nhiễm sắc thể từ tế bào máu ngoại vi và tế bào ói</li> <li>- Trang thiết bị, máy móc</li> <li>+ Hệ thống lập sơ đồ NST - Phần mềm</li> <li>+ Hệ thống lập sơ đồ NST - Camera đơn sắc Cool Cube 1m</li> <li>- Hãng: MetaSystems</li> </ul>	2ml Máu toàn phần thu vào ống sodium, 4-8 độ không quá 3 ngày	18 ngày
<b>XÉT NGHIỆM HUYẾT HỌC</b>			
2	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi	2ml, máu tĩnh mạch ống xanh dương (tím) EDTA	4-6h
3	Định nhóm máu ABO	2ml, máu tĩnh mạch ống xanh dương (tím) EDTA	4-6h
4	Định nhóm máu Rh	2ml, máu tĩnh mạch ống xanh dương (tím) EDTA	4-6h
5	Đánh giá chức năng gan: ALT, AST, GGT	2ml máu ống đỏ serum/ đen heparin	4-6h
6	Chức năng thận: Ure, Creatinin	2ml máu ống đỏ serum/ đen heparin	4-6h
7	Rối loạn mỡ máu : Cholesterol, Tryglycerid, HDL Cholesterol, LDL Cholesterol	2ml máu ống đỏ serum/ đen heparin	4-6h
<b>XÉT NGHIỆM TUYẾN GIÁP</b>			
8	T3	2 ml máu Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
9	Free T4	2 ml máu Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
10	TSH	2 ml máu Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
<b>XÉT NGHIỆM TRUYỀN NHIỄM</b>			
11	HBsAg (cobas)	2ml máu, Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
12	Anti HBs (cobas)	2ml máu, Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
13	HIV Combi PT (Cobas)	2ml máu, Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
14	Giang mai miễn dịch tự động (Syphilis)	2 ml máu tĩnh mạch Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h

**TIỀN HÔN NHÂN CHUYÊN SÂU CHO NAM GIỚI**

STT	TÊN XÉT NGHIỆM	LOẠI MÁU	THỜI GIAN TRẢ KQ
<b>XÉT NGHIỆM NHIỄM SẮC THỂ ĐỎ KARYOTYPE</b>			
1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra bất thường di truyền ở mức độ nhiễm sắc thể.</li> <li>- Công nghệ sử dụng: Nuôi cấy và phân tích nhiễm sắc thể từ tế bào máu ngoại vi và tế bào ói</li> <li>- Trang thiết bị, máy móc</li> <li>+ Hệ thống lập sơ đồ NST - Phần mềm</li> <li>+ Hệ thống lập sơ đồ NST - Camera đơn sắc Cool Cube 1m</li> <li>- Hãng: MetaSystems</li> </ul>	2ml Máu toàn phần thu vào ống sodium, 4-8 độ không quá 3 ngày	18 ngày
<b>COMBO 18 BỆNH DI TRUYỀN GEN LẶN</b>			
2	<p>(Những bệnh gen lặn tầm soát cho vợ và chồng để hạn chế di truyền lại cho đời con )</p> <p>Bao gồm 18 loại bệnh gen lặn cụ thể như sau</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tan máu bẩm sinh Thalassemia thể Alpha</li> <li>- Tan máu bẩm sinh Thalassemia thể Beta</li> <li>- Thiếu men G6PD</li> <li>- Không dung nạp đạm ( Phenylketon niệu )</li> <li>- Dị ứng sữa ( Rối loạn chuyển hóa galactose )</li> <li>- Vàng da ứ mật do thiếu men citrin</li> <li>- Rối loạn phát triển giới tính ở nam do thiếu hụt men 5- Alpha reductase</li> <li>- Bệnh Pompe ( rối loạn dự trữ Glycogen loại 2 )</li> <li>- Bệnh Wilson (rối loạn chuyển hoá đồng )</li> <li>Hội chứng Pendred / di truyền</li> <li>Bệnh thiếu carnitine nguyên phát</li> <li>Bệnh Niemann - Pick</li> <li>Bệnh xo nang</li> <li>Bệnh teo cơ tuỷ với suy hô hấp Type 1 (Charcot Marie Tooth Type 2S)</li> <li>Bệnh thận đa nang</li> <li>Bệnh máu khó đông Hemophilia A</li> <li>Bệnh loạn dưỡng chất trắng não - thượng thân</li> <li>Bệnh thiếu ornithine transcarbamylase</li> </ul>	3-5ml Máu toàn phần	10 ngày
<b>SPERM DNA</b>			
3	<p>Sperm DNA là xét nghiệm định lượng tỉ lệ DNA tinh trùng bị đứt gãy dựa vào sự đổi màu của thuốc nhuộm thông qua hệ thống đếm tế bào dòng chảy - Flow cytometry (Phân tích lên tới 10.000 tinh trùng).</p> <p>Ý nghĩa:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiên lượng khả năng sinh sản của nam giới và đưa ra hướng can thiệp điều trị phù hợp</li> <li>- Hỗ trợ trong việc xác định nguyên nhân hiếm muộn cho các cặp vợ chồng</li> </ul> <p>Thiết bị phân tích: DxFlex – Beckman Coulter, Mỹ</p>	100µL tinh dịch bảo quản trong ống chứa dung dịch bảo quản SCD	24 giờ
<b>COMBO 12 TÁC NHÂN LÂY TRUYỀN QUA ĐƯỜNG TÌNH DỤC (STDs)</b>			
4	<p>Bệnh lây truyền qua đường tình dục (Sexually transmitted diseases - STDs) là bệnh lây lan chủ yếu do quan hệ tình dục, bao gồm cả quan hệ tình dục qua đường âm đạo, hậu môn và miệng.</p> <p>- Bệnh lây truyền qua đường tình dục do 2 nhóm tác nhân chính là virus và vi khuẩn gây ra.</p> <p>- Xét nghiệm sẽ xác định được 12 tác nhân phổ biến: Mycoplasma hominis; Mycoplasma genitalium; Neisseria gonorrhoeae; Trichomonas vaginalis; Ureaplasma urealyticum; Chlamydia trachomatis; Gardnerella vaginalis; Treponema pallidum; Herpes simplex virus 1; Herpes simplex virus 2; Ureaplasma parvum; Candida albicans.</p>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Mủ hoặc phết niệu đạo (đối với nam)</li> <li>2. Phết âm đạo (đối với nữ)</li> <li>3. Mẫu nước tiểu đầu dòng của cả nam và nữ</li> </ol>	3-5 ngày
<b>XÉT NGHIỆM HUYẾT HỌC</b>			
5	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi	2ml, máu tĩnh mạch ống xanh dương (tím) EDTA	4-6h
6	Định nhóm máu ABO	2ml, máu tĩnh mạch ống xanh dương (tím) EDTA	4-6h
7	Định nhóm máu Rh	2ml, máu tĩnh mạch ống xanh dương (tím) EDTA	4-6h
8	Đánh giá chức năng gan: ALT, AST, GGT	2ml máu ống đỏ serum/ đen heparin	4-6h
9	Chức năng thận: Ure, Creatinin	2ml máu ống đỏ serum/ đen heparin	4-6h
10	Rối loạn mỡ máu : Cholesterol, Tryglycerid, HDL Cholesterol, LDL Cholesterol	2ml máu ống đỏ serum/ đen heparin	4-6h
<b>XÉT NGHIỆM HOCOMON SINH DỤC</b>			
11	LH	2ml máu, ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
12	FSH	2ml máu, ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
13	HOCOMON sinh dục nam Testosteron	2ml máu, ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
<b>XÉT NGHIỆM TUYẾN GIÁP</b>			
14	T3	2 ml máu Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
15	Free T4	2 ml máu Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
16	TSH	2 ml máu Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
<b>XÉT NGHIỆM TRUYỀN NHIỄM</b>			
17	HBsAg (cobas)	2ml máu, Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
18	Anti HBs (cobas)	2ml máu, Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
19	HIV (test nhanh)	2ml máu, Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
20	Giang mai miễn dịch tự động (Syphilis)	2 ml máu tĩnh mạch Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h



**TIỀN HÔN NHÂN NÂNG CAO CHO NAM GIỚI**

STT	TÊN XÉT NGHIỆM	LOẠI MẪU	THỜI GIAN TRẢ KQ
<b>XÉT NGHIỆM NHIỄM SẮC THỂ ĐỘ KARYOTYPE</b>			
1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra bất thường di truyền ở mức độ nhiễm sắc thể.</li> <li>- Công nghệ sử dụng: Nuôi cấy và phân tích nhiễm sắc thể từ tế bào máu ngoại vi và tế bào ói</li> <li>- Trang thiết bị, máy móc</li> <li>+ Hệ thống lập sơ đồ NST: bàn quét mẫu tự động Stage 8SF. Bộ phận tải lát cắt tự động Automated Slide SFx80</li> <li>+ Hệ thống lập sơ đồ NST - Phần mềm</li> <li>+ Hệ thống lập sơ đồ NST - Camera đơn sắc Cool Cube 1m</li> <li>- Hãng: CarlZeiss.</li> </ul>	2ml Máu toàn phần thu vào ống sodium, 4-8 độ không quá 3 ngày	18 ngày
<b>SPERM DNA</b>			
2	<p>Sperm DNA là xét nghiệm định lượng tỉ lệ DNA tinh trùng bị đứt gãy dựa vào sự đổi màu của thuốc nhuộm thông qua hệ thống đếm tế bào dòng chảy - Flow cytometry (Phân tích lên tới 10.000 tinh trùng).</p> <p>Ý nghĩa:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiên lượng khả năng sinh sản của nam giới và đưa ra hướng can thiệp điều trị phù hợp</li> <li>- Hỗ trợ trong việc xác định nguyên nhân hiếm muộn cho các cặp vợ chồng</li> </ul> <p>Thiết bị phân tích: DxFlex – Beckman Coulter, Mỹ</p>	100µL tinh dịch bảo quản trong ống chứa dung dịch bảo quản SCD	24 giờ
<b>COMBO 12 TÁC NHÂN LÂY TRUYỀN QUA ĐƯỜNG TÍNH DỤC (STDs)</b>			
3	<p>Bệnh lây truyền qua đường tình dục (Sexually transmitted diseases - STDs) là bệnh lây lan chủ yếu do quan hệ tình dục, bao gồm cả quan hệ tình dục qua đường âm đạo, hậu môn và miệng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bệnh lây truyền qua đường tình dục do 2 nhóm tác nhân chính là virus và vi khuẩn gây ra.</li> <li>- Xét nghiệm sẽ xác định được 12 tác nhân phổ biến: Mycoplasma hominis; Mycoplasma genitalium; Neisseria gonorrhoeae; Trichomonas vaginalis; Ureaplasma urealyticum; Chlamydia trachomatis; Gardnerella vaginalis; Treponema pallidum; Herpes simplex virus 1; Herpes simplex virus 2; Ureaplasma parvum; Candida albicans.</li> </ul>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Mủ hoặc phết niệu đào (đối với nam)</li> <li>2. Phết âm đạo (đối với nữ)</li> <li>3. Mẫu nước tiểu đầu dòng của cả nam và nữ</li> </ol>	3-5 ngày
<b>XÉT NGHIỆM HUYẾT HỌC</b>			
4	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi	2ml, máu tĩnh mạch ống xanh dương (tím) EDTA	4-6h
5	Định nhóm máu ABO	2ml, máu tĩnh mạch ống xanh dương (tím) EDTA	4-6h
6	Định nhóm máu Rh	2ml, máu tĩnh mạch ống xanh dương (tím) EDTA	4-6h
7	Đánh giá chức năng gan: ALT, AST, GGT	2ml máu ống đỏ serum/ đen heparin	4-6h
8	Chức năng thận: Ure, Creatinin	2ml máu ống đỏ serum/ đen heparin	4-6h
9	Rối loạn mỡ máu : Cholesterol, Tryglycerid, HDL Cholesterol, LDL Cholesterol	2ml máu ống đỏ serum/ đen heparin	4-6h
<b>XÉT NGHIỆM HOOCMON SINH DỤC</b>			
10	LH	2ml máu, ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
11	FSH	2ml máu, ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
12	HOOCMON sinh dục nam Testosteron	2ml máu, ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
<b>XÉT NGHIỆM TUYẾN GIÁP</b>			
13	T3	2 ml máu Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
14	Free T4	2 ml máu Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
15	TSH	2 ml máu Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
<b>XÉT NGHIỆM TRUYỀN NHIỄM</b>			
16	HBsAg (cobas)	2ml máu, Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
17	Anti HBs (cobas)	2ml máu, Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
18	HIV (test nhanh)	2ml máu, Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h
19	Giang mai miễn dịch tự động	2 ml máu tĩnh mạch Ống đen Heparin/Đỏ Serum	4-6h

## GÓI XÉT NGHIỆM TIỀN HÔN NHÂN CƠ BẢN CHO NAM GIỚI

STT	TÊN XÉT NGHIỆM	LOẠI MẪU	THỜI GIAN TRẢ KQ
<b>XÉT NGHIỆM NHIỄM SẮC THỂ ĐỒ KARYOTYPE</b>			
1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra bất thường di truyền ở mức độ nhiễm sắc thể.</li> <li>- Công nghệ sử dụng: Nuôi cấy và phân tích nhiễm sắc thể từ tế bào máu ngoại vi và tế bào ói</li> <li>- Trang thiết bị, máy móc</li> <li>+ Hệ thống lập sơ đồ NST: bàn quét mẫu tự động Stage 8 SF. Bộ phận tải lát cắt tự động Automated Slide SFx 80</li> <li>+ Hệ thống lập sơ đồ NST - Phần mềm</li> <li>+ Hệ thống lập sơ đồ NST - Camera đờn sắc Cool Cube 1m</li> <li>- Hãng: CarlZeii.</li> </ul>	2ml Máu toàn phần thu vào ống sodium, 4-8 đờ không quá 3 ngày	18 ngày
<b>XÉT NGHIỆM HUYẾT HỌC</b>			
2	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi	2ml, máu tĩnh mạch ống xanh dương (tím) EDTA	4-6h
3	Định nhóm máu ABO	2ml, máu tĩnh mạch ống xanh dương (tím) EDTA	4-6h
4	Định nhóm máu Rh	2ml, máu tĩnh mạch ống xanh dương (tím) EDTA	4-6h
5	Đánh giá chức năng gan: ALT, AST, GGT	2ml máu ống đờ serum/ đờn heparin	4-6h
6	Chức năng thận: Ure, Creatinin	2ml máu ống đờ serum/ đờn heparin	4-6h
7	Rối loạn mỡ máu : Cholesterol, Tryglycerid, HDL Cholesterol, LDL Cholesterol	2ml máu ống đờ serum/ đờn heparin	4-6h
<b>XÉT NGHIỆM HOOCMON SINH DỤC</b>			
8	LH	2ml máu, ống đờn Heparin/Đờ Serum	4-6h
9	FSH	2ml máu, ống đờn Heparin/Đờ Serum	4-6h
10	HOOCMON sinh dục nam Testosteron	2ml máu, ống đờn Heparin/Đờ Serum	4-6h
<b>XÉT NGHIỆM TRUYỀN NHIỄM</b>			
11	HBsAg (cobas)	2ml máu, Ống đờn Heparin/Đờ Serum	4-6h
12	Anti HBs (cobas)	2ml máu, Ống đờn Heparin/Đờ Serum	4-6h
13	HIV (test nhanh)	2ml máu, Ống đờn Heparin/Đờ Serum	4-6h
14	Giang mai miễn dịch tự đờng (Syphilis)	2 ml máu tĩnh mạch Ống đờn Heparin/Đờ Serum	4-6h